



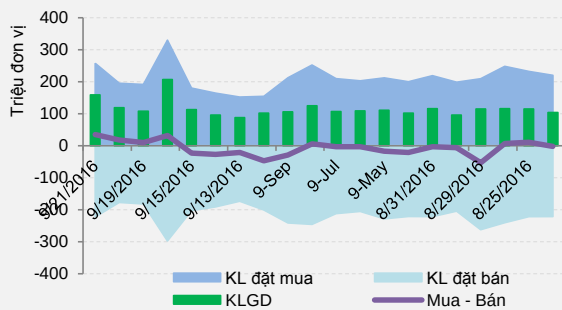
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 9/21/2016

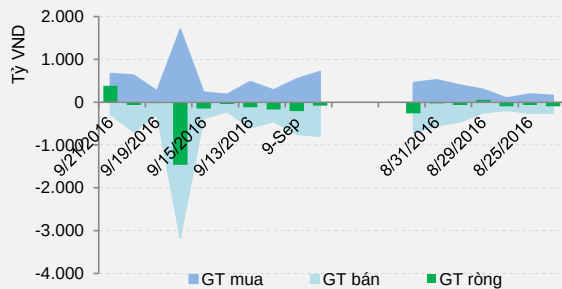
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	668,48	83,25
% Thay đổi	↑ 0,77%	↑ 0,42%
KLGD (CP)	158.783.297	36.532.772
GTGD (tỷ đồng)	3.348,26	476,26
Tổng cung (CP)	223.047.680	60.648.400
Tổng cầu (CP)	257.638.870	54.579.800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6.567.830	3.310.170
KL mua (CP)	13.167.050	1.571.120
GTmua (tỷ đồng)	670,26	23,25
GT bán (tỷ đồng)	284,54	46,23
GT ròng (tỷ đồng)	385,73	(22,98)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0,27%	10,9	2,0	4,1%
Công nghiệp	↑ 0,67%	13,9	2,3	16,3%
Dầu khí	↓ -0,22%	9,2	0,8	2,0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0,96%	20,4	4,9	1,7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0,02%	85,5	3,3	1,0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0,44%	18,7	5,9	27,6%
Ngân hàng	↑ 0,90%	14,1	1,5	4,2%
Nguyên vật liệu	↑ 0,30%	11,4	2,1	13,7%
Tài chính	↑ 0,58%	21,8	2,4	18,0%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 2,38%	17,2	2,8	11,4%
VN - Index	↑ 0,77%	16,2	3,2	87,9%
HNX - Index	↑ 0,42%	10,8	1,7	12,1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Một phiên giao dịch tích cực của cả 2 chỉ số khi VN-Index và HNX-Index kết phiên với sắc xanh. Ngay từ đầu phiên giao dịch, lực cầu mạnh mẽ ở các cổ phiếu lớn đã kéo thị trường đi lên. Hết phiên, VN-Index tăng 5,11 điểm (0,77%) lên mức 668,48 điểm. HNX-Index tăng 0,34 điểm (0,41%) lên mức 83,25 điểm. Trên sàn HOSE, sắc xanh chiếm đa số với 140 mã tăng giá, 39 mã đứng giá và 127 mã giảm giá. Trên sàn HNX, có 125 mã tăng giá, 56 mã đứng giá và 90 mã giảm giá. Thanh khoản của thị trường được cải thiện so với phiên hôm qua với 3.355 tỷ đồng giao dịch trên sàn HOSE và 476 tỷ đồng giao dịch trên sàn HNX. Trong phiên hôm nay, một loạt tin tức tích cực từ tình hình kinh tế trong và ngoài nước đã khiến cho các nhà đầu tư trở lại với dòng tiền mạnh đổ vào thị trường. Tiêu điểm của thị trường hôm nay là cổ phiếu FLC khi trần phiên thứ 3 liên tiếp với thanh khoản kỷ lục 25 triệu cổ phiếu. Tâm lý nhà đầu tư đang dần trở nên tích cực về triển vọng của thị trường sau thời gian giao dịch ảm đạm vào tuần trước. Theo quan điểm của chúng tôi, diễn biến tích cực nhiều khả năng sẽ được duy trì cho tới hết tuần này.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả 2 chỉ số đã có phiên giao dịch tích cực. Xu hướng tăng trong ngắn hạn đã khá rõ ràng. Trong các phiên sau, chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục thử thách để hướng đến mốc kháng cự gần nhất là 672 điểm. Nếu vượt được mốc 672 điểm thì thị trường sẽ tiếp tục tăng điểm. Nhà đầu tư có thể tận dụng cơ hội này để mua vào cổ phiếu trong ngắn hạn. Trong trung và dài hạn, nhà đầu tư nên tiếp tục tích lũy những mã cổ phiếu cơ bản tốt có kết quả kinh doanh khả quan trong 6 tháng cuối năm.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Ngay từ đầu phiên, lực mua đã áp đảo lực bán và kéo chỉ số đi lên. VN-Index kết phiên với mức điểm cao nhất là 668,48 điểm. Thanh khoản toàn thị trường cao hơn trung bình 20 phiên gần đây với 3.355 tỷ đồng tương ứng với 159 triệu cổ phiếu.

Những cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của chỉ số là: GAS tăng 1.600 đồng, VIC tăng 1.100 đồng, VNM tăng 1.800 đồng, BVH tăng 1.800 đồng.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

9/21/2016

HNX-Index:

Trong phiên nay, HNX-Index duy trì sắc xanh trong phần lớn thời gian phiên giao dịch với lực mua tăng thể ngay từ đầu phiên. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,34 điểm lên mốc 83,25 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt 37 triệu cổ phiếu, giá trị giao dịch đạt 476 tỷ đồng.

Những cổ phiếu đóng góp nhiều vào sắc xanh của chỉ số là: ACB tăng 300 đồng, PVI tăng 600, VNR tăng 700 đồng, AAA tăng 1.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng tăng vọt với 6,6 triệu cổ phiếu tương ứng với 386 tỷ đồng. Mã được mua ròng nhiều nhất là MSN với 5,7 triệu cổ phiếu tương ứng với 428 tỷ đồng mua ròng, tiếp sau là SSI 900 nghìn cổ phiếu tương ứng với 20 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, CTD là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 133 nghìn cổ phiếu tương ứng với 34 tỷ đồng, tiếp sau là VNM với 194 nghìn cổ phiếu tương ứng với 27 tỷ đồng bán ròng.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng 1,7 triệu cổ phiếu tương ứng với 23 tỷ đồng. Mã bị bán ròng nhiều nhất là SCR với 2,3 triệu cổ phiếu tương ứng với 22,5 tỷ đồng. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 260 nghìn cổ phiếu tương ứng với 3,7 tỷ đồng bán ròng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Đây là phiên thứ 3 liên tiếp mà VN-Index kết phiên với cây nến xanh cùng thanh khoản thị trường được cải thiện, thể hiện tâm lý lạc quan và dòng tiền đã trở lại. Thị trường đang được hỗ trợ mạnh ở mốc 653 điểm, nhưng để có một uptrend thực sự mạnh mẽ, thị trường cần vượt qua mốc kháng cự gần nhất 672 điểm trong những phiên sắp tới. Chỉ báo ADX(14) tuy vẫn ở mức thấp thể hiện sự không rõ ràng của xu hướng, nhưng momentum đang quay lên cho tín hiệu tích cực.

Về MACD, đường xu hướng chuẩn bị cắt lên trên đường tín hiệu thể hiện một đợt tăng ngắn có thể xảy ra. Stochastic tiếp tục cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn khi %K đã cắt lên trên %D. Theo quan điểm của chúng tôi, thị trường đang bước vào một đợt tăng điểm ngắn hạn.

HNX-Index:



Phiên thứ 3 liên tiếp, HNX kết phiên với cây nến xanh thể hiện tâm lý lạc quan của nhà đầu tư về thị trường. Chỉ số được hỗ trợ mạnh ở mốc 82 điểm. ADX(14) ở mức thấp vẫn thể hiện xu hướng không rõ ràng của thị trường. Tuy nhiên chỉ báo Momentum đã chạm đáy và đang có dấu hiệu quay đầu lên cho tín hiệu về một xu hướng tăng trong ngắn hạn của thị trường. Mặt khác, chỉ báo MACD, đường xu hướng chuẩn bị cắt lên trên đường tín hiệu cho tín hiệu tích cực. Stochastic tiếp tục cho tín hiệu tốt lên thị trường khi %K cắt lên %D trong phiên thứ 2 liên tiếp. Theo chúng tôi, trong 2 phiên cuối tuần, tình hình sẽ tiếp tục khả quan với chỉ số HNX-Index.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng mạnh so với buổi sáng

Tới 15h00 chiều 21/9, giá vàng trên thị trường trong nước tăng mạnh so với buổi sáng. Vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức: 36,19 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,26 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 70 ngàn đồng/lượng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra so với cuối giờ chiều qua.

Tỷ giá trung tâm đứng yên

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 21/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.953 đồng, không đổi so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới trước cuộc họp FED

Cùng thời điểm, trên thị trường thế giới, giá vàng giao ngay lúc 14h30 chiều nay (theo giờ Việt Nam) tăng mạnh 5,6 USD (0,43%) lên 1.320,2-1.321,2 USD/ounce. Mức giá cao nhất ghi nhận được từ lúc mở cửa là 1.321,7 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng mạnh

Tỷ giá ngoại tệ ngày 21/9 diễn biến theo xu hướng USD tăng mạnh so với euro, bảng Anh và đi ngang so với đồng yen của Nhật do giới đầu tư tin tưởng Fed nếu không tăng lãi suất trong cuộc họp đang diễn ra thì cũng phát đi tín hiệu rõ ràng hơn các lần trước.

Giá dầu thế giới hôm nay tăng

Dầu WTI giao ngay đạt mốc 43,44 đô la 1 thùng, mức tăng là +0,14 đô la (+0,32%) so với ngày trước. Dầu Brent giao ngay đạt mốc 46,45 đô la 1 thùng mức tăng là +0,57 đô la (+1,24%) so với phiên giao dịch trước.

Chứng khoán Phố Wall tăng nhẹ

Trong phiên giao dịch ngày 20/9, chứng khoán Phố Wall tăng nhẹ, giữa bối cảnh thị trường chờ đợi kết quả cuộc họp chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) diễn ra từ ngày 20-21/9. Chốt phiên này, chỉ số công nghiệp Dow Jones tăng 0,1% lên 18.129,96 điểm; chỉ số S&P 500 tăng chưa đến 0,1% lên 2.139,76 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,1% lên 5.241,35 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng giá khuyến nghị mua	Giá hiện tại	Hiệu suất	Stoploss	Mục tiêu	Thời gian khuyến nghị	Ghi chú
FPT	16/09/2016	43-45	45,5	3,41%	39-40	58-60	3 tháng	Khuyến nghị theo FA và TA
BFC	21/09/2016	35-37	37,4		32-33	49-50	3 tháng	Khuyến nghị theo FA và TA

Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ**BFC - CTCP Phân bón Bình Điền (HOSE)**

Cập nhật KQKD 6 tháng đầu năm 2016: Doanh nghiệp đã tiêu thụ được 318 nghìn tấn, tăng nhẹ 1% và hoàn thành 47% kế hoạch. Doanh thu thuần giảm nhẹ 2,4%, đạt 3.029 tỷ đồng, nguyên nhân đến từ giá bán các sản phẩm giảm hơn 3%, trong đó doanh thu nội địa đóng góp chủ yếu khi chiếm khoảng 85% tổng doanh thu. LNST của cổ đông công ty mẹ tuy vậy ghi nhận sự tăng trưởng 23% so cùng kỳ khi đạt gần 130 tỷ đồng, chủ yếu nhờ việc cải thiện biên LB góp khi giá đầu vào phân bón giảm. Biên LN góp đạt gần 14%, tăng so với mức hơn 12% cùng kỳ năm ngoái và vẫn luôn được cải thiện kể từ năm 2011.

Điểm nhấn đầu tư:

- **Thị phần phân bón NPK dẫn đầu thị trường trong nước.** Công suất hiện tại đạt 930 nghìn tấn/năm, lớn nhất cả nước và dự kiến tăng thêm 250 nghìn tấn/năm sau khi hoàn thành giai đoạn 2 của nhà máy ở Ninh Bình. Về thị phần, BFC chiếm khoảng 28% tại miền Nam, 10% tại miền Bắc và 10% tại miền Trung. Thị trường miền Bắc đã và đang được phát triển. Trong khi đó, nhà máy phân bón mới tại Myanmar dự kiến được triển khai xây dựng vào năm 2017, diện tích trồng lúa còn rất lớn do vậy tiềm năng tăng trưởng còn rất nhiều.

- **Nhà máy Bình Điền Ninh Bình giúp cải thiện hiệu quả kinh doanh.** Sau khi đi vào hoạt động từ cuối tháng 11/2015, nhà máy đã giúp BFC tiết giảm chi phí vận chuyển từ miền Nam và chi phí bán hàng. Bên cạnh đó, công ty cũng được hưởng thuế TNDN ưu đãi khi lợi nhuận từ nhà máy được miễn giảm trong giai đoạn 2015-2017 (mức thuế phải trả chỉ là 15,6% so với 21% cùng kỳ năm ngoái).

- **Biên LN góp liên tục được cải thiện khi giá nguyên liệu đầu vào giảm nhanh.** Chi phí nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn 80-90% tổng chi phí trong khi giá các nguyên liệu chính giảm qua đó giúp biên LN góp liên tục được cải thiện.

- **Cổ tức duy trì ở mức cao.** Năm 2015, công ty trả 28% tiền mặt. Năm 2016, ĐHCĐ cũng đã thông qua phương án chi trả cổ tức 30% tiền mặt. BFC cũng vừa phát hành xong 20% cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu, số lượng cổ phiếu mới lưu hành sau khi chia tách là 57,1 triệu cổ phiếu.

Kết luận.

- Trong giai đoạn tới, tình trạng dư thừa nguồn cung sẽ xảy ra khi có thêm nhiều nhà máy mới đi vào sản xuất, dẫn đến tình trạng cạnh tranh khốc liệt trong nước. Tuy nhiên, nhờ sở hữu thị phần lớn trong nước cũng như thị trường xuất khẩu tiềm năng chưa được khai thác hết, BFC vẫn có lợi thế hơn so với các đối thủ khác trong ngành.

- Tổng công suất thiết kế hiện tại của BFC theo từ 5 nhà máy chính theo ước tính đạt hơn 900.000 tấn/năm, công suất bình quân ~65%. Sản lượng NPK sản xuất năm 2016 ước tính khoảng 650.000 tấn. Với kỳ vọng giá bán NPK ổn định trong thời gian còn lại của năm, doanh thu và LNST trong năm 2016 của BFC ước đạt lần lượt 6.104 tỷ đồng (+1,1% yoy) và 282 tỷ đồng (+24% yoy). Theo đó, EPS forward dự kiến năm 2016 đạt 5.424 đồng/cp. P/E trung bình ngành hiện tại đạt khoảng 9.2x, chúng tôi khuyến nghị MUA VÀO, giá mục tiêu 49.000 đồng/cp. Tại ngày 21/09/2016, giá cổ phiếu hiện ở mức 37.400 đồng/cp, tương đương P/E forward đạt 6,89x, vẫn còn rẻ so với các doanh nghiệp cùng ngành.

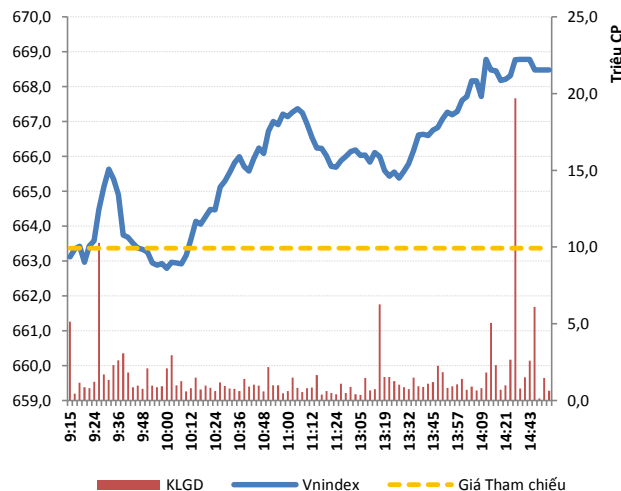
Nhận định xu hướng kỹ thuật:

Sau khi thiết lập đỉnh 37 cách đây gần 1 tháng, giá đã điều chỉnh giảm trong vòng 2 tuần và đang cho xu hướng tăng trở lại vượt đỉnh cũ. Xu hướng tích lũy trên đỉnh đang diễn ra. Về ngắn hạn, chỉ báo RSI hiện đang nằm ngay dưới ngưỡng 70, trong khi MACD đang cho tín hiệu vượt lên trên ngưỡng 0. Tuy nhiên, đường giá hiện cũng nằm ngay sát dải upper bollinger, do đó xu hướng điều chỉnh có thể xảy ra. Về trung hạn, klgd đang tăng trở lại sau gần 1 tháng tích lũy, một số chỉ báo như RSI và MACD vẫn đang cho tín hiệu tích cực đi lên. Nhà đầu tư có thể canh mua vào tại vùng giá 35-37, tiến hành dừng lỗ nếu thủng ngưỡng 32-33 với khối lượng lớn. Chúng tôi khuyến nghị mua trung hạn đối với cổ phiếu BFC cùng mức giá mục tiêu khoảng 49.000-50.000 đồng/cp (upside ~35%)

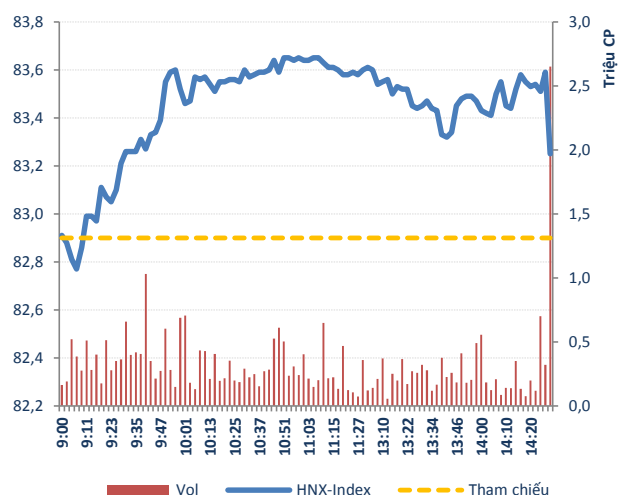


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

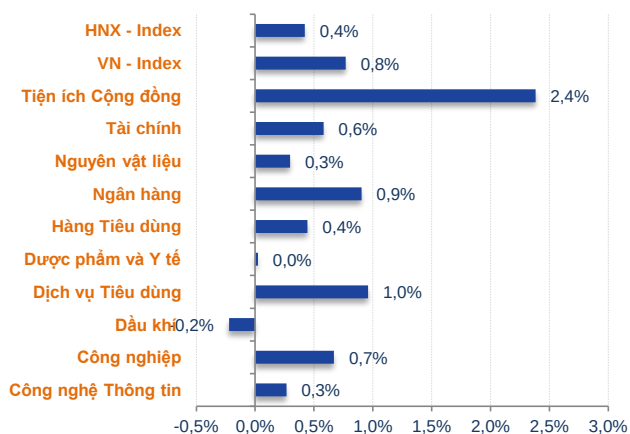
KLGD và VN-Index trong phiên



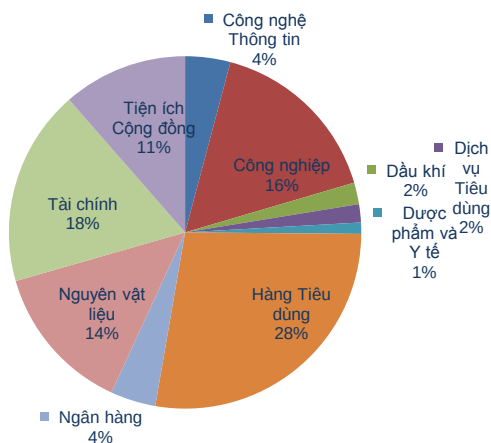
KLGD và HNX-Index trong phiên



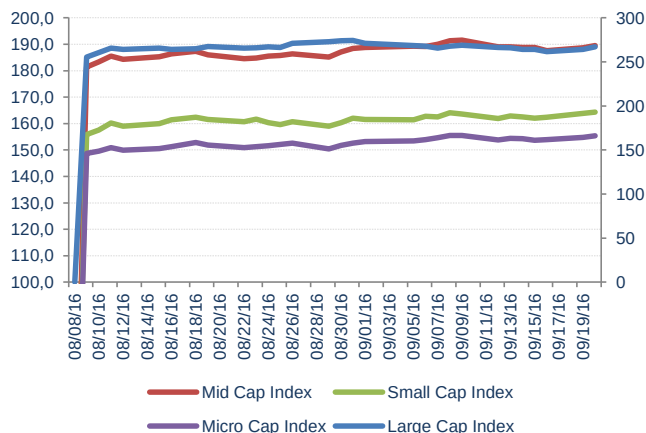
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



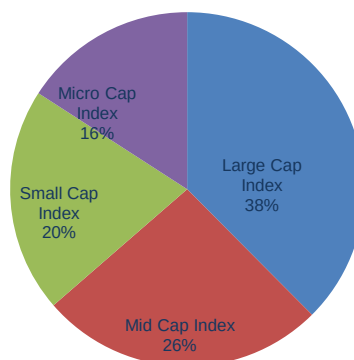
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MSN	5.709.890	VCB	429.560
2	PVT	962.730	CSM	410.960
3	SSI	914.140	BID	410.090
4	NT2	497.610	VNE	301.730
5	HSG	236.110	PVD	300.700

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	449.900	SCR	2.309.400
2	VND	246.500	BVS	118.900
3	PVS	182.700	CTS	118.372
4	IVS	46.600	BCC	100.000
5	TC6	44.200	VCG	80.000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4,8	5,1	↑ 6,90%	24.676.700
SHP	18,5	19,0	↑ 2,70%	19.659.600
MSN	70,2	70,5	↑ 0,43%	6.016.900
KBC	18,8	18,6	↓ -1,06%	5.561.980
HPG	45,5	45,6	↑ 0,33%	4.496.420

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	4,8	4,8	→ 0,00%	4.323.666
SCR	9,9	9,8	↓ -1,01%	2.777.530
KVC	12,4	12,6	↑ 1,61%	1.700.000
PVS	20,1	20,1	→ 0,00%	1.627.350
TVC	11,8	11,3	↓ -4,24%	1.318.400

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DIC	6,2	6,6	0,4	↑ 6,99%
CDO	26,8	28,7	1,9	↑ 6,95%
ANV	6,5	7,0	0,5	↑ 6,92%
TNT	6,1	6,5	0,4	↑ 6,92%
FLC	4,8	5,1	0,3	↑ 6,90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4,3	5,5	1,2	↑ 27,91%
SDP	5,0	5,5	0,5	↑ 10,00%
SPI	3,0	3,3	0,3	↑ 10,00%
SPP	14,1	15,5	1,4	↑ 9,93%
MKV	10,1	11,1	1,0	↑ 9,90%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CIG	3,3	3,1	-0,2	↓ -6,97%
HVX	4,9	4,5	-0,3	↓ -6,97%
DTA	3,7	3,5	-0,3	↓ -6,95%
TTF	10,0	9,3	-0,7	↓ -6,93%
SFC	29,6	27,6	-2,1	↓ -6,93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
OCH	4,0	3,6	-0,4	↓ -10,00%
HGM	40,0	36,0	-4,0	↓ -10,00%
ARM	33,3	30,0	-3,3	↓ -9,91%
VE1	7,3	6,6	-0,7	↓ -9,59%
HTP	13,8	12,5	-1,3	↓ -9,42%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	24.676.700	17,0%	2.025	2,5	0,4
SHP	19.659.600	10,3%	1.272	14,9	1,7
MSN	6.016.900	8,7%	2.877	24,5	3,4
KBC	5.561.980	9,5%	1.636	11,4	1,2
HPG	4.496.420	30,2%	5.512	8,3	1,9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4.323.666	7,4%	890	5,4	0,4
SCR	2.777.530	2,3%	320	30,7	0,7
KVC	1.700.000	2,7%	301	41,9	1,2
PVS	1.627.350	11,0%	2.920	6,9	0,9
TVC	1.318.400	5,2%	973	11,6	1,1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DIC	↑ 7,0%	2,9%	339	19,4	0,6
CDO	↑ 6,9%	17,1%	1.806	15,9	2,9
ANV	↑ 6,9%	-9,6%	(1.871)	-	0,4
TNT	↑ 6,9%	4,3%	469	13,8	0,6
FLC	↑ 6,9%	17,0%	2.025	2,5	0,4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27,9%	12,8%	2.331	2,4	0,3
SDP	↑ 10,0%	1,4%	194	28,3	0,4
SPI	↑ 10,0%	-2,4%	(256)	-	0,3
SPP	↑ 9,9%	4,7%	853	18,2	0,8
MKV	↑ 9,9%	3,8%	371	30,0	1,1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSN	5.709.890	8,7%	2.877	24,5	3,4
PVT	962.730	9,5%	1.449	10,1	1,1
SSI	914.140	12,3%	1.735	12,6	1,5
NT2	497.610	25,3%	4.264	8,3	2,0
HSG	236.110	36,5%	6.251	6,7	2,2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	449.900	7,4%	890	5,4	0,4
VND	246.500	10,3%	1.289	10,3	1,0
PVS	182.700	11,0%	2.920	6,9	0,9
IVS	46.600	2,9%	298	47,3	1,4
TC6	44.200	8,3%	846	5,4	0,2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	200.010	41,9%	6.236	22,1	8,7
VCB	134.737	13,6%	1.746	21,4	2,1
GAS	129.342	14,8%	3.337	20,3	3,3
VIC	115.268	5,1%	901	48,5	3,6
CTG	63.298	10,6%	1.633	10,4	1,1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15.595	8,7%	1.253	13,9	1,2
PVS	8.979	11,0%	2.920	6,9	0,9
VCS	7.711	51,1%	12.416	11,7	6,5
VCG	7.156	4,5%	734	22,1	1,3
PHP	6.212	9,0%	1.178	16,1	1,6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TTF	3,46	-60,6%	(9.248)	-	4,1
VHG	2,50	2,1%	256	9,4	0,2
QBS	2,37	6,3%	747	8,1	0,5
DCL	2,33	12,4%	1.281	14,7	1,2
HTL	2,27	54,5%	9.393	6,7	3,6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	4,43	0,7%	68	128,6	0,9
DLR	4,13	-6,2%	(597)	-	0,9
FID	3,44	5,5%	635	28,8	1,7
VCG	3,30	4,5%	734	22,1	1,3
TAG	3,28	7,8%	908	67,8	5,4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
